

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

MÃ SỐ HỒ SƠ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Ngoại khoa

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

- Họ và tên người đăng ký: LÂM VIỆT TRUNG
- Ngày tháng năm sinh: 22/05/1971...; Nam ; Nữ ; Dân tộc: Kinh.....
- Đảng viên Đảng CSVN:
- Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Trì Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 457/13 Hoà Hảo, phường 5, quận 10, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại nhà riêng: 0838533324; Điện thoại di động: 0913753595
- Địa chỉ E-mail: drlamviettrung@yahoo.com
- Địa chỉ liên hệ: 461 Hoà Hảo, phường 5, quận 10, TP Hồ Chí Minh
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
1995 – 2001	Khoa Ngoại tổng quát, BV Chợ Rẫy	BS điều trị
2001 – đến nay	Khoa Ngoại tiêu hóa, BV Chợ Rẫy	BS điều trị
10/2009 – 1/2013	Khoa ngoại tiêu hoá, BV Chợ Rẫy	Phó khoa
1/2013 – nay	Khoa ngoại tiêu hoá, BV Chợ Rẫy	Trưởng khoa
10/2015 - nay	Kiểm nhiệm phó chủ nhiệm Bộ môn Ngoại tổng quát – Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh	

- Chức vụ Hiện nay:
- Trưởng khoa ngoại tiêu hoá, BV Chợ Rẫy
 - Kiểm nhiệm Phó chủ nhiệm Bộ môn Ngoại tổng quát – Đại học Y Dược TP HCM

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa ngoại tiêu hoá, BV Chợ Rẫy

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa ngoại tiêu hoá, bệnh viện Chợ Rẫy (thuộc Bộ y tế)

Địa chỉ cơ quan: 201B Nguyễn Chí Thanh, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 083554137; Địa chỉ E-mail: bvchoray@hcm.vnn.vn ; Fax: 0838557267

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Trung Tâm Đào Tạo, bệnh viện Chợ Rẫy
- Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh
- Trung tâm Huấn luyện, nghiên cứu y học quân sự phía Nam
- Đại học Y Dược Cần Thơ

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

- Trung Tâm Đào Tạo, bệnh viện Chợ Rẫy
- Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh
- Đại học Y dược Cần Thơ

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 05 tháng 09 năm 1994, ngành: Y, chuyên ngành: Bác sĩ Đa Khoa

Nơi cấp bằng DH (trường, nước): Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 30 tháng 12 năm 1998, ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại tổng quát

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 19 tháng 08 năm 2008, ngành: Y học, chuyên ngành: Ngoại tổng quát

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Được cấp bằng TSKH ngàytháng.....năm....., ngành:....., chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày...tháng...năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó Giáo Sư tại HDCDGS cơ sở: Đại học y dược Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HDCDGS ngành, liên ngành: Y học, ngoại khoa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Phẫu thuật nội soi và Robot đường tiêu hoá: cắt thực quản qua nội soi ngực bụng, cắt dạ dày nội soi, phẫu thuật nội soi đại trực tràng
- Phẫu thuật ung thư đường tiêu hoá: ung thư thực quản, ung thư dạ dày, ung thư đại trực tràng
- Dinh dưỡng cho bệnh nhân phẫu thuật đường tiêu hoá, các biện pháp phục hồi sớm sau mổ

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (Phụ) 01 NCS bảo vệ thành công luận án TS
- Đã hướng dẫn 07 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS
- Đã hướng dẫn 07 học viên CK2 bảo vệ thành công luận văn CK2

- Đã hướng dẫn 01 Nội trú bảo vệ thành công luận văn nội trú
- Đã hoàn thành 03 đề tài NCKH cấp thành phố, 01 đề tài cấp Bộ và 05 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu.
- Đã công bố 69 bài báo KH, trong đó có 03 bài báo KH trên tạp chí quốc tế trước bảo vệ TS và 02 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín sau bảo vệ TS.
- Đã được cấp 02 chứng nhận sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp hữu ích
- Số lượng sách đã xuất bản: 01; thuộc nhà xuất bản có uy tín (NXB y học)

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (sách hoặc đề tài NCKH hoặc bài báo KH). Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác, chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

5 công trình KH tiêu biểu nhất:

- Tên công trình: “Kết quả phương pháp truyền hoàn hồi dịch tiêu hoá trên bệnh nhân có hội chứng ruột ngắn sau mổ”
Tác giả: Lâm Việt Trung, Nguyễn Minh Hải, Lưu Ngân Tâm, Nguyễn Ngọc Quốc Minh
Đăng tại: *Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh*, năm 2008, phụ bản của tập 12, số 3, tr.41-47.
- Tên công trình: “Kết quả phẫu thuật Miles nội soi điều trị ung thư trực tràng thấp với kỹ thuật cắt toàn bộ mạc treo trực tràng – qua 64 trường hợp”
Tác giả: Lâm Việt Trung, Nguyễn Minh Hải, Võ Tấn Long
Đăng tại: *Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh*, năm 2008, phụ bản của tập 12, số 4, tr. 185-191.
- Tên công trình: “Đánh giá tính khả thi, an toàn và kết quả ngắn hạn trong phẫu thuật nội soi điều trị ung thư thực quản”
Tác giả: Lâm Việt Trung, Nguyễn Minh Hải, Võ Tấn Long, Trần Phùng Dũng Tiến, Trần Vũ Đức, Đỗ Trọng Khanh, Hồ Cao Vũ
Đăng tại: *Tạp chí Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam*, năm 2012, tập 2, số 1, tr. 48-52.
- Tên công trình: “Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng lấy bệnh phẩm qua ngã tự nhiên”
Tác giả: Lâm Việt Trung, Hồ Cao Vũ, Trần Phùng Dũng Tiến, Trần Vũ Đức, Nguyễn Minh Hải
Đăng tại: *Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh (2011)*, Phụ bản của tập 15, số 1, tr.38-42.
- Tên công trình: “Đánh giá kết quả nuôi ăn sớm đường miệng sau phẫu thuật cắt dạ dày do ung thư”
Tác giả: Lâm Việt Trung, Lưu Ngân Tâm, Lê Văn Trung
Đăng tại: *Tạp chí Y học thành phố Hồ Chí Minh*, năm 2016, phụ bản tập 20, số 2, tr.245-251.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cấp quyết định
2008-2015	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Bệnh viện Chợ Rẫy
2010 – 2011	Chiến sĩ thi đua Bộ Y tế	Bộ y tế
9/2008	Bằng Khen của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bến tre “Đã có nhiều thành tích trong việc hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật mới cho BV Nguyễn Đình Chiểu thuộc Sở y tế tỉnh Bến Tre”.	UBND tỉnh Bến tre

4/2008	Bằng khen “Đã đạt Giải Ba trong Hội nghị khoa học Công Nghệ Tuổi trẻ các trường Y – Dược Việt Nam lần thứ 14”	Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM (bí thư thứ nhất Võ Văn Thường)
5/2011	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Y tế “Đã có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ ngành y tế năm 2010”.	Bộ y tế
5/2012	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Y tế “Đã có nhiều thành tích trong thực hiện nhiệm vụ ngành y tế năm 2011”.	Bộ y tế
12/2012	Bằng khen của công đoàn ngành Y tế Việt Nam “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo trong giai đoạn 2007 – 2012”	Công đoàn ngành y tế
6/2013	Bằng Khen của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bạc Liêu “Có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp thực hiện Đề án 1816 tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bạc Liêu trong năm 2011-2012”	UBND tỉnh Bạc Liêu
3/2013	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Y tế “Đã có nhiều thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch y tế năm 2012”.	Bộ y tế
8/2014	Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ “Đã có thành tích trong công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân từ năm 2009-2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc.	Thủ tướng Chính Phủ
2/2017	Danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú” : Đã có công hiến trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.	Chủ tịch nước
5/2017	Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”: đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành y tế giai đoạn 2014-2016	Bộ trưởng Bộ y tế
4/2018	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ y tế “đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác y tế năm 2017”	Bộ trưởng Bộ y tế

16. Kỳ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ ... đến ...)Không.....

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

- Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt.
- Được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ
- Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp
- Có lý lịch bản thân rõ ràng, trong sạch

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số: 09 năm

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm, trong đó có 3 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)
(căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo qui định hiện hành)

TT thăm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy (giờ)	
		Chính	Phụ			ĐH	SDH
1	2010 – 2011			01		38	179
2	2011 – 2012			02		52	130
3	2012 – 2013		02	03		62	202
4	2013 – 2014		03	05		50	221
5	2014 – 2015		03	04		46	260
6	2015 – 2016		02	04		28	190
3 năm học cuối							
7	2016 – 2017		03	02		40	286
8	2017 – 2018		04	02		60	321,5
9	2018 – 2019		04	02		60	369,5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: ...Anh Văn.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài: Học FFI 1 năm (Pháp 2001-2002), đào tạo ngắn hạn tại Úc (3 tháng), Nhật (3 tháng), Mỹ (2 tháng).

- Học ĐH ; Tại nước:

- Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước :

- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Bệnh viện Chợ Rẫy, Việt Nam.....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Giảng dạy thực hành và lý thuyết bằng tiếng Anh cho các lớp phẫu thuật nội soi đường tiêu hoá nâng cao cho các bác sĩ ngoại khoa đến từ khu vực Châu Á – Thái Bình Dương như: Philippines, Indonesia, Malaysia, Thailand, Singapore, Pakistan, Myanmar Tổng cộng đến nay khoảng 150 bác sĩ nước ngoài đã đến tham gia chương trình giảng về phẫu thuật nội soi tiêu hoá tại bệnh viện Chợ Rẫy.

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bản, chứng chỉ): Bằng C Anh Văn (Đại học Sư phạm TP HCM), TOEFL 560 điểm (đại học Wisconsin Mỹ)

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/ có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ đến.....	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Mai Viễn Phương		CH	Chính		2010 - 2012	ĐHYD TPIICM	2012
2	Nguyễn Phước Khánh		CH	Chính		2011 - 2013	ĐHYD TPHCM	2013
3	Trần Văn Lâm		CH		Phụ	2012 - 2014	ĐHYD TPHCM	2014
4	Nguyễn Văn Vàng		Nội trú	Chính		2010 - 2014	ĐHYD TPHCM	2014
5	Trần Anh Trứ		CK2	Chính		2012 - 2014	Học viện Quân Y	2014
6	Lê Thị Hạnh		CH	Chính		2013 - 2015	ĐHYD TPHCM	2015
7	Lê Văn Trung		CH	Chính		2013 - 2015	ĐHYD TPIICM	2015

8	Phạm Lê Anh Tuấn		CK2	Chính		2013 - 2015	Học viện Quân Y	2015
9	Đỗ Hoàng Linh		CK2	Chính		2013 - 2015	Học viện Quân Y	2015
10	Võ Công Khanh		CK2	Chính		2013 - 2015	Trung tâm Đào tạo BV Chợ Rẫy	2015
11	Võ Đăng Sơn		CK2	Chính		2014 - 2016	ĐHYD TPHCM	2016
12	Nguyễn Quốc Thái		CK2	Chính		2015 - 2017	ĐHYD TPHCM	2018
13	Nguyễn Thành Nam		CH	Chính		2015 - 2017	ĐHYD TPHCM	2018
14	Nguyễn Hoàng Khánh		CH	Chính		2015 - 2017	ĐHYD TPHCM	2018
15	Trần Anh Bích	NCS			Phụ	2014 - 2018	ĐHYD TPHCM	2018
16	Mạc Tấn Quyền		CK2	Chính		2016 - 2018	ĐHYD TPHCM	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

Giai đoạn sau bảo vệ luận án tiến sĩ:

T T	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDĐH	ISBN (nếu có)
1	Phác đồ điều trị ngoại khoa – bệnh viện Chợ Rẫy	HD	Nhà xuất bản Y học - 2018	Nhiều tác giả	Biên soạn 5 bài phác đồ điều trị ngoại khoa: - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ bệnh lý đường tiêu hoá trên (770-772) - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ bệnh lý đường tiêu hoá dưới (773-775) - Ung thư thực quản (776-781) - Thương tổn tá tràng (805-808) - Hỗ trợ dinh dưỡng sớm đường miệng cho bệnh nhân sau phẫu thuật đường tiêu hoá (815-817)	Có thẩm định sách của Đại học Y được TPHCM	978-604-66-3226-9
2							
...							

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên PGS):
- Các chữ viết tắt : CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình, CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu trang từ trang Đến trang ... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu
1	Đánh giá tính khả thi an toàn và kết quả ngắn hạn phẫu thuật nội soi điều trị ung thư thực quản	CN	Sở Khoa học công nghệ và môi trường TP. HCM	2007 – 2011	26/7/2011
2	Kết quả bước đầu phẫu thuật nội soi điều trị ung thư trực tràng	Tham gia	Sở Khoa học công nghệ và môi trường TP. HCM	2007 – 2011	28/7/2011
3	Đánh giá kết quả nuôi ăn sớm qua đường miệng sau phẫu thuật cắt dạ dày do ung thư	CN	Cấp cơ sở BV Chợ Rẫy	2013-2015	22/4/2016
4	Tỷ lệ nhiễm khuẩn vết mổ và các yếu tố liên quan tại khoa ngoại tiêu hoá bệnh viện Chợ Rẫy năm 2015	Tham gia	Cấp cơ sở BV Chợ Rẫy	2013-2015	20/5/2016
5	Đánh giá tỷ lệ biến chứng sớm sau phẫu thuật mở - phẫu thuật nội soi ống tiêu hoá và các yếu tố liên quan tại khoa ngoại tiêu hoá bệnh viện Chợ Rẫy 2016”	CN	Cấp cơ sở BV Chợ Rẫy	2015-2016	20/12/2017
6	Sáng kiến “cải tiến quy trình duyệt ổ - hện mổ chương trình khoa ngoại tiêu hoá bệnh viện Chợ Rẫy”	CN	Cấp cơ sở BV Chợ Rẫy	2016-2017	9/11/2017
7	Sáng kiến “Dụng cụ che chắn vết thương trong phẫu thuật nội soi khoa ngoại tiêu hoá bệnh viện Chợ Rẫy”	CN	Cấp cơ sở BV Chợ Rẫy	2016-2017	9/11/2017
8	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật cắt toàn bộ hạ họng – thanh quản – thực quản và tái tạo hạ họng – thực quản bằng ống dạ dày trong điều trị ung thư vùng hạ họng – thực quản bằng ống dạ dày.	Tham gia	Đề tài cấp Bộ	2015-2017	28/12/2018
9	Nghiên cứu ống giúp phát âm giúp phục hồi chức năng nói cho bệnh nhân sau phẫu thuật cắt thanh quản toàn phần.	Tham gia	Đề tài cấp Sở Khoa học công nghệ và môi trường TP HCM	2017-2019	24/6/2019

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: phó chủ nhiệm; TK: thư ký

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/ giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/ quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố:

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS; Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ luận án TS và sau khi bảo vệ luận án TS)

Giai đoạn trước bảo vệ luận án TS:								
TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập / số	Trang	Năm công bố
Tiếng Anh								
1.	D2 gastrectomy in gastric cancers	3	<i>Medimon - International Proceedings, 6th International Gastric Cancer Congress (IGCC) Proceedings</i>				357-563	2005
2.	Early results of laparoscopic total mesorectal excision in rectal cancers	2	<i>Asian Journal of Surgery</i>	IF 1.560		8/1	12	2005
3.	Laparoscopic colorectal surgery	3	<i>Asian Journal of Surgery</i>	IF 1.560		28/1	11	2005
Tiếng Việt								
4.	Nổi máy trong ung thư trực tràng thấp	2	<i>Y học thành phố HCM</i>			7/1	155-161	2003
5.	Nhân hai trường hợp vỡ tá tràng phức tạp điều trị phẫu thuật thành công	4	<i>Y học thành phố HCM</i>			8/3	85-87	2004
6.	Những sai lầm trong chẩn đoán và điều trị vỡ tá tràng: nhân 50 trường hợp	6	<i>Y học thành phố HCM</i>			8/3	88-93	2004
7.	Phẫu thuật cắt khối tá tụy cho bệnh lý đầu tụy và quanh nhú Vater tại bệnh viện Chợ Rẫy trong 6 năm (1997-2003): 101 trường hợp	5	<i>Y học thành phố HCM</i>			8/3	113-118	2004
8.	Kết quả điều trị phẫu thuật insulinoma tuyến tụy: nhân hai trường hợp	2	<i>Y học thành phố HCM</i>			8/3	159-162	2004

9.	Kết quả sớm của kỹ thuật cắt toàn bộ mạc treo trực tràng qua nội soi ổ bụng trong phẫu thuật ung thư trực tràng	4	<i>Y học Việt Nam</i>			304	215-224	2004
10.	Cắt thực quản qua nội soi lồng ngực phối hợp với mở bụng	3	<i>Y học Việt Nam</i>			304	11-15	2004
11.	Cắt toàn bộ đại trực tràng qua nội soi ổ bụng cho bệnh lý đa polyp đại trực tràng	3	<i>Y học Việt Nam</i>			304	44-48	2005
12.	Kết quả sớm của phẫu thuật cắt toàn bộ trực tràng qua ngã bụng và tầng sinh môn bằng nội soi ổ bụng trong ung thư trực tràng-hậu môn	5	<i>Y học Việt Nam</i>			304	34-44	2006
13.	Cắt thực quản qua nội soi đường ngực và bụng; kinh nghiệm qua 30 ca	3	<i>Y học Việt Nam</i>			304	45-51	2006
14.	Phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ đại trực tràng trong điều trị đa polyp đại trực tràng	3	<i>Y học Việt Nam</i>			304	52-55	2006
15.	Đánh giá ban đầu về phẫu thuật cắt dạ dày nạo hạch qua nội soi hỗ trợ: Nhân 14 trường hợp	5	<i>Ngoại khoa</i>			56/3	51-55	2006
16.	Những sai lầm trong chẩn đoán và điều trị võ tá tràng nhân 50 trường hợp	6	<i>Ngoại khoa</i>			56/4	90-96	2006
17.	Chức năng bàng quang và tinh dục sau mổ phẫu thuật Miles nội soi với kỹ thuật cắt toàn bộ mạc treo trực tràng và bảo tồn thần kinh tự trị vùng chậu	1	<i>Y học thực hành</i>			569-570/4	26-30	2007
18.	Tai biến và biến chứng sau mổ phẫu thuật Miles nội soi	1	<i>Y học Việt Nam</i>			335/6	23-28	2007
19.	Kết quả phương pháp truyền hoàn hồi dịch tiêu hoá trên bệnh nhân có hội chứng ruột ngắn sau mổ	4	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/3	41-47	2008
20.	Xi rô miệng nổi thực quản cổ kinh nghiệm qua 92 trường hợp cắt thực quản	4	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/3	48-54	2008

Giai đoạn sau bảo vệ luận án TS								
Tiếng Anh								
21.	Laparoscopic surgery for congenital diaphragmatic hernia (CDH) and chronic traumatic diaphragmatic hernia (CTDH) in adult: report of 6 cases	4	<i>Asian Journal of Endoscopic Surgery</i>	Online ISSN:17 58-5910		2/2	A66	2009
22.	Hypoxemia in minimally invasive esophagectomy for squamous cell carcinoma of lower esophagus	2	<i>Int J Case Rep Images</i>	eISSN 0976-3198	doi:10.5348/ijcri-201738-CR-10777	8/3	213-216	2017
23.	Results of laparoscopic Heller myotomy and Dor fundoplication in treatment of achalasia	2	<i>Vietnam journal of Endolaparoscopic Surgery</i>			4/8	15-22	2018
24.	Outcomes of laparoscopic proximal gastrectomy with jejunal interposition for proximal early gastric cancer	2	<i>Vietnam journal of Endolaparoscopic Surgery</i>			4/8	96-102	2018
25.	The efficacy and safety of Pegfilgrastim in primary prophylaxis of febrile neutropenia in breast cancer receiving Doxetaxel, Doxorubicin, Cyclophosphamide regimen chemotherapy (TAC)	2	<i>Journal of Oncology Vietnam</i>			6	32-37	2018
Tiếng Việt								
26.	Cắt toàn bộ đại trực tràng qua nội soi ổ bụng cho bệnh lý đa polyp đại trực tràng: Kinh nghiệm qua 20 trường hợp	3	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/4	166-169	2008
27.	Vai trò của phẫu thuật nội soi treo trực tràng sử dụng mesh trong điều trị sa toàn bộ trực tràng	4	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/4	175-180	2008
28.	Kết quả phẫu thuật Miles nội soi điều trị ung thư trực tràng thấp với kỹ thuật cắt toàn bộ mạc treo trực tràng – qua 64 trường hợp	3	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/4	185-191	2008
29.	Phẫu thuật nội soi điều trị bệnh lý lành tính thực quản nhân hai trường hợp: túi	3	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/4	192-195	2008

	thừa thực quản và u cơ tron thực quản							
30.	Phẫu thuật nội soi ổ bụng điều trị thoát vị hoành bẩm sinh và thoát vị hoành mạn tính do chấn thương ở người lớn; nhân 8 trường hợp	3	<i>Y học thành phố HCM</i>			12/4	196-199	2008
31.	Vai trò của phẫu thuật nội soi điều trị sa toàn bộ trực tràng và sa sinh dục	2	<i>Y học thành phố HCM</i>			14/2	187-193	2010
32.	Phẫu thuật đại trực tràng quan nội soi ổ bụng	2	<i>Y học thành phố HCM</i>			14/2	177-181	2010
33.	Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng lấy bệnh phẩm qua ngã tự nhiên	5	Ngoại Khoa			60/4-5-6	153-156	2010
34.	Cắt thực quản qua nội soi trong điều trị hẹp thực quản do hoá chất	4	Ngoại khoa			60/4-5-6	182-188	2010
35.	Đánh giá kết quả sớm của phẫu thuật cắt đoạn trực tràng thấp qua nội soi với miệng nối đại tràng-hậu môn khâu tay qua đường hậu môn có bảo tồn cơ thắt cho ung thư trực tràng thấp	4	Ngoại khoa			60/4-5-6	119-125	2010
36.	Phẫu thuật nội soi ngực bụng điều trị ung thư thực quản 1/3 giữa và dưới	5	<i>Y học thành phố HCM</i>			15/1	14-19	2011
37.	Phẫu thuật nội soi cắt đại trực tràng lấy bệnh phẩm qua ngã tự nhiên	5	<i>Y học thành phố HCM</i>			15/1	38-42	2011
38.	Kết quả sớm của phẫu thuật nội soi cắt đoạn trực tràng nối máy so với mổ mở trong điều trị ung thư trực tràng	7	<i>Y học thành phố HCM</i>			15/1	43-50	2011
39.	Đánh giá tính khả thi, an toàn và kết quả ngắn hạn trong phẫu thuật nội soi điều trị ung thư thực quản	7	<i>Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam</i>			2/1	48-52	2012
40.	Phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ dạ dày với miệng nối thực quản-hỗng tràng bằng máy khâu nối thẳng; nhân 02 trường hợp	4	<i>Y học thực hành</i>			12/94 6	79-83	2014
41.	Phẫu thuật nội soi cắt đại tràng sigma – trực tràng lấy	3	<i>Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam</i>			4/1	42-46	2014

	bệnh phẩm qua ngã tự nhiên (Hybrid NOTES)							
42.	Cắt đầu tụy bảo tồn tá tràng cho bệnh lý lành tính hay chấn thương vùng đầu tụy	7	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>		18/2	226-271	2014	
43.	Điều trị hẹp thực quản do hoá chất bằng phẫu thuật colon-bypass dung đại tràng trái – kinh nghiệm qua 4 trường hợp	4	<i>Y Học Lâm Sàng</i>		33	49-54	2016	
44.	Nhiễm khuẩn vết mổ và các yếu tố liên quan tại khoa ngoại tiêu hoá bệnh viện Chợ Rẫy năm 2015	6	<i>Y học thành phố HCM</i>		20/1	372-377	2016	
45.	Đánh giá kết quả nuôi ăn sớm đường miệng sau phẫu thuật cắt dạ dày do ung thư	3	<i>Y học thành phố HCM</i>		20/2	245-251	2016	
46.	Điều trị hẹp thực quản do hoá chất bằng phẫu thuật colon-bypass dung đại tràng trái – kinh nghiệm qua 4 trường hợp	5	<i>Y học thành phố HCM</i>		20/1	105-110	2016	
47.	Đánh giá vai trò của CT scan bụng trong chẩn đoán vỡ ruột non trong chấn thương bụng kín	3	<i>Y học thành phố HCM</i>		20/1	116-122	2016	
48.	Cơ thắt tâm vị tái phát sau phẫu thuật Heller – Trường hợp mổ lại thành công		<i>Tạp chí Y học thực hành</i>		9/102 2	93-96	2016	
49.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và phẫu thuật nội soi ổ bụng điều trị thoát vị khe hoành tại bệnh viện Chợ Rẫy		<i>Tạp chí Y học thực hành</i>		9/102 2	120-124	2016	
50.	Hiệu quả của Imatinib mesylate – một năm hỗ trợ sau phẫu thuật triệt để bướu mô đệm đường tiêu hoá	3	<i>Tạp chí Ung thư học Việt nam</i>		3	16-19	2016	
51.	Nghiên cứu đánh giá tiên lượng của bệnh nhân da thương bằng thang điểm ISS	2	<i>tạp chí Y dược học, tp Huế,</i>		7/2	16-19	2017	
52.	Biến chứng phẫu thuật tái tạo hạ họng thực quản bằng ống dạ dày trong điều trị ung thư hạ họng thanh quản xâm lấn thực quản cổ	3	<i>Tạp chí Y học Việt Nam</i>		453/2	122-125	2017	
53.	Đánh giá kỹ thuật khâu nối họng-ống dạ dày kiểu tận-bên trong phẫu thuật tái tạo thực quản bằng ống dạ dày	3	<i>Tạp chí Y học Việt Nam</i>		453/2	173-176	2017	
54.	Đánh giá kết quả miệng nối cổ - ống dạ dày kiểu tam giác với băng đan thẳng trong cắt	1	<i>Tạp chí Y Dược Lâm Sàng 108</i>		12	33-38	2017	

	thực quản nội soi do ung thư							
55.	Nhân một trường hợp phẫu thuật thành công cắt khối tá tụy điều trị ung thư hắc bào ác tính di căn tá tràng	2	<i>Tạp chí Y Dược Lâm Sàng 108</i>			12	67-71	2017
56.	Khảo sát đặc điểm lâm sàng, chụp cắt lớp vi tính so với tổn thương trong mô của u mô đệm dạ dày	2	<i>Tạp chí Y Dược Lâm Sàng 108</i>			12	90-95	2017
57.	Kết quả sớm của phẫu thuật cắt thực quản nội soi ngực bụng với nạo hạch 3 vùng điều trị ung thư thực quản	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/2	1-8	2018
58.	Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt trực tràng liên cơ thất với miệng nối đại tràng – ống hậu môn khâu tay điều trị ung thư trực tràng thấp	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/2	131-137	2018
59.	Phẫu thuật nội soi điều trị u dưới niêm thực quản: kinh nghiệm qua 9 trường hợp	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/2	301-308	2018
60.	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày điều trị ung thư dạ dày tại bệnh viện Chợ Rẫy	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/5	309-314	2018
61.	Phẫu thuật York Mason với u quanh trực tràng	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/5	315-318	2018
62.	Điều trị hẹp thực quản do hóa chất bằng phẫu thuật Colon bypass dùng đại tràng trái: kinh nghiệm qua 8 trường hợp	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/5	319-324	2018
63.	Kết quả phẫu thuật Heller nội soi kết hợp thủ thuật Dor trong điều trị co thắt tâm vị	2	<i>Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam</i>			4/8	23-30	2018
64.	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt bán phần trên dạ dày với quai chèn hồng tràng điều trị ung thư dạ dày	2	<i>Phẫu thuật nội soi và nội soi Việt Nam</i>			4/8	103-109	2018
65.	Nhân ba trường hợp điều trị biến chứng tắc mạch chi trên bằng chuyển ghép hạch tự do	4	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			22/5	388-390	2018
66.	Biến chứng sớm của mở thông ruột ra da trong phẫu thuật ống tiêu hoá	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			23/1	111-119	2019
67.	Phẫu thuật nội soi cắt trực tràng thấp với Robot hỗ trợ điều trị ung thư trực tràng: Kinh nghiệm bước đầu qua 15 trường hợp tại Bệnh viện	2	<i>Y học thành phố Hồ Chí Minh</i>			23/3	289-293	2019

	Chợ Rẫy							
68.	Nhiễm trùng vết mổ ở bệnh nhân phẫu thuật đại trực tràng tại Bệnh viện Chợ Rẫy	3	Y học thành phố Hồ Chí Minh			23/3	326-329	2019
69.	Phẫu thuật Robot qua ngã ngực cắt thực quản với nạo hạch 3 vùng điều trị ung thư thực quản: Kinh nghiệm bước đầu	2	Y học thành phố Hồ Chí Minh			23/3	330-335	2019

Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 02 (Trong đó có 01 bài đăng abstract).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Sáng kiến: Dụng cụ che chắn vết thương trong phẫu thuật nội soi – khoa ngoại tiêu hoá BVCR	Giấy chứng nhận sáng kiến – Bệnh viện Chợ Rẫy	9/11/2017	Chủ nhiệm: TS BS Lâm Việt Trung Cộng sự: 9
2	Sáng kiến: Cải tiến qui trình duyệt mổ - hện mổ chương trình khoa ngoại tiêu hoá BVCR	Giấy chứng nhận sáng kiến – Bệnh viện Chợ Rẫy	9/11/2017	Chủ nhiệm: TS BS Lâm Việt Trung Cộng sự: 12

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng ...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải Ba trong Hội nghị khoa học Công Nghệ Tuổi trẻ các trường Y – Dược Việt Nam lần thứ 14	Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	268/QĐ/TWĐTN	04
2				

Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được cấp bằng TS: 01

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

-

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

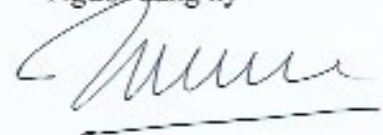
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS :
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ:
- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2019

Người đăng ký



TS BS. LÂM VIỆT TRUNG

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai;
- Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, người khai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật)

TP Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH BỆNH VIỆN



Handwritten signature of GS.TS. Nguyễn Văn Khôi

*** GS.TS. Nguyễn Văn Khôi**

